

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: **5815**/BNV-VP

V/v góp ý dự thảo Báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của ngành Nội vụ

Hà Nội, ngày **07** tháng 12 năm 2016



Kính gửi:

- Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Bộ Nội vụ dự kiến tổ chức Hội nghị trực tuyến Triển khai công tác ngành Nội vụ năm 2017 vào cuối tháng 12 năm 2016. Để chuẩn bị nội dung Hội nghị, Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2017 của ngành Nội vụ (đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ, địa chỉ [www.moha.gov.vn](http://www.moha.gov.vn)).

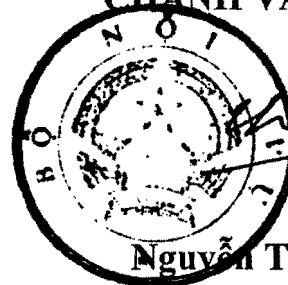
Bộ Nội vụ trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham gia ý kiến về bố cục, nội dung của dự thảo Báo cáo; đánh giá, phân tích các ưu điểm, hạn chế, chỉ ra nguyên nhân; đề xuất nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ công tác năm 2017; đặc biệt, đề nghị các đơn vị tập trung tham gia ý kiến làm rõ tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý Ngành trên các lĩnh vực tại bộ, ngành, địa phương (kèm số liệu minh họa nếu có).

Văn bản tham gia ý kiến gửi về Bộ Nội vụ (qua Văn phòng Bộ) và file điện tử theo địa chỉ email [diemdangquynh@moha.gov.vn](mailto:diemdangquynh@moha.gov.vn) trước thứ Sáu, ngày 16 tháng 12 năm 2016 để tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo theo quy định./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP (TH- TK).

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Tiên Thành**

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: **5838**/BNV-VP

Hà Nội, ngày **08** tháng 12 năm 2016


V/v góp ý dự thảo Báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của ngành Nội vụ



Kính gửi: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ.

Bộ Nội vụ dự kiến tổ chức Hội nghị trực tuyến Triển khai công tác ngành Nội vụ năm 2017 vào cuối tháng 12 năm 2016. Để chuẩn bị nội dung Hội nghị, Văn phòng Bộ đã chủ động xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2017 của ngành Nội vụ (đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ, địa chỉ [www.moha.gov.vn](http://www.moha.gov.vn)).

Thực hiện ý kiến của Lãnh đạo Bộ, trân trọng đề nghị các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ nghiên cứu, tham gia ý kiến về bố cục, nội dung của dự thảo Báo cáo; đánh giá, phân tích các ưu điểm, hạn chế, chỉ ra nguyên nhân; đề xuất nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ công tác năm 2017; đặc biệt, đề nghị các đơn vị tập trung tham gia ý kiến làm rõ tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý Ngành trên các lĩnh vực (nêu rõ các bộ, ngành, địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kèm số liệu minh họa nếu có).

Văn bản tham gia ý kiến gửi về Văn phòng Bộ (Phòng Tổng hợp – Thư ký) và file điện tử theo địa chỉ email [diemdangquynh@moha.gov.vn](mailto:diemdangquynh@moha.gov.vn) trước thứ Sáu, ngày 16 tháng 12 năm 2016 để tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo theo quy định. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Các Phó CVP (để tham gia ý kiến);
- Lưu: VT, VP (TH- TK).

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**PHÒNG VĂN PHÒNG**  
  
  
**Nguyễn Tiên Thành**

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2016

**DỰ THẢO 1****BÁO CÁO****Tổng kết công tác năm 2016 và  
Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 ngành Nội vụ**

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, năm tiến hành bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021. Bên cạnh những thuận lợi, Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tăng trưởng kinh tế, thương mại toàn cầu thấp hơn so với dự báo; giá nhiều hàng hóa cơ bản và giá dầu thô ở mức thấp. Tình hình Biển Đông phức tạp. Biến đổi khí hậu diễn ra nhanh hơn dự báo. Thiên tai, rét đậm, rét hại ở phía bắc, hạn hán kéo dài ở Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, xâm nhập mặn chưa từng có ở đồng bằng sông Cửu Long, bão lũ và sự cố ô nhiễm môi trường biển ở 4 tỉnh miền Trung đã ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế-xã hội nước ta, nhất là sản xuất và đời sống của người dân.

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo triển khai toàn diện, đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2016, đồng thời tập trung ban hành các cơ chế, chính sách phát triển cho giai đoạn 2016-2020. Với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tình hình kinh tế-xã hội nước ta chuyển biến tích cực và đạt được kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực. Những thành tựu đạt được của đất nước có vai trò và đóng góp quan trọng của ngành Nội vụ.

**Phần I****KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2016**

Trong năm 2016, các lĩnh vực công tác ngành Nội vụ tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm và chỉ đạo sát sao. Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, ngay từ đầu năm, tập thể Lãnh đạo Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong Ngành đã tập trung chỉ đạo cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ trong các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành kế hoạch, chương trình công tác. Qua đó, toàn Ngành đã tập trung tối đa mọi nguồn lực để thực hiện với quyết tâm chính trị cao, đạt được những kết quả quan trọng trên nhiều mặt, kết quả cụ thể như sau:

**I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC****1. Về tổ chức bộ máy và biên chế**

a) Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách

Năm 2016, ngành Nội vụ tiếp tục tập trung thực hiện công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về tổ chức bộ máy và quản lý biên chế. Nhiều văn bản đã được Bộ Nội vụ cùng các đơn vị trong ngành như Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ và Sở Nội vụ tại các địa phương tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành, như:

Đã tích cực, khẩn trương phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Tổ chức chính phủ; trình Chính phủ ban hành Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 quy định về cơ quan thuộc Chính phủ và Nghị định số 48/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Triển khai Nghị định số 123/2016/NĐ-CP, ngành Nội vụ đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch xây dựng Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, cơ quan ngang bộ (Thủ tướng Chính phủ đã thống nhất). Đến nay, ngành Nội vụ đã xây dựng, thẩm định, trình Chính phủ Nghị định của 05 bộ, cơ quan ngang bộ: Văn phòng Chính phủ (đã ban hành Nghị định 150/2016/NĐ-CP); Bộ Nội vụ; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Ủy ban Dân tộc; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Triển khai xây dựng dự thảo 02 Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, ngành Nội vụ đã tổ chức 02 Hội thảo tham gia ý kiến hoàn thiện dự thảo Nghị định, gửi văn bản gửi lấy ý kiến các địa phương và đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ để lấy ý kiến nhân dân. Tính đến ngày 29/11/2016 đã có 36 cơ quan, đơn vị gửi ý kiến tham gia góp ý.

Đang khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập để cụ thể hóa chủ trương phân cấp thẩm quyền thẩm định số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ hoặc tự chủ một phần.

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế, ngành Nội vụ đã báo cáo Chính phủ về tình hình thực hiện trong thời gian qua; đồng thời, đã chủ động hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Chỉ thị về đẩy mạnh việc thực hiện tinh giản biên chế.

Xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, Bộ Nội vụ đã có văn bản số 5365/BNV-TCBC ngày 15/11/2016 đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo về thực trạng hệ thống tổ chức, số lượng người làm việc và cơ chế quản lý, cơ chế tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập, gửi Bộ Nội vụ trước ngày 15/01/2017 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

b) Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước

Triển khai Nghị định số 48/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngày 30/9/2016, Bộ Nội vụ có công văn số 4599 /BNV-TCBC gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 48/2016/NĐ-CP. Đến nay, đã có 60/63 tỉnh, thành phố có báo cáo về tình hình triển khai Nghị định số 48/2016/NĐ-CP. Bộ Nội vụ đang tổng hợp để báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Toàn ngành Nội vụ tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW. Việc quản lý biên chế công chức và tinh giản biên chế được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng biên chế công chức năm 2017 giảm 1,5% so với năm 2016. Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2017; Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 3925/QĐ-BNV, 3926/QĐ-BNV, 3927/QĐ-BNV ngày 25/10/2016 việc giao biên chế cho các Bộ, ngành và địa phương theo đúng quy định làm cơ sở để Sở Nội vụ các địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt về biên chế năm 2017.

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, tính đến ngày 01/12/2016, có 43 lượt Bộ, ngành và 139 lượt địa phương đề nghị thẩm tra đối tượng tinh giản biên chế năm 2015, 2016 và năm 2017, với tổng số đối tượng giải quyết tinh giản biên chế là: 20.338 người. Trong đó, các cơ quan của Đảng, đoàn thể là: 833 người; các cơ quan hành chính là: 2.556 người; các đơn vị sự nghiệp công lập là: 13.037 người; cán bộ, công chức cấp xã là: 3.795 người; doanh nghiệp nhà nước: 117 người. Cụ thể như sau:

- Năm 2015, có 15 lượt Bộ, ngành và 44 lượt địa phương đề nghị thẩm tra đối tượng tinh giản biên chế, với số đối tượng được giải quyết tinh giản biên chế là: 5.775 người; trong đó: 4.734 người hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 1.027 người hưởng chính sách thôi việc ngay, 04 người hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học, 10 người hưởng chính sách chuyển sang các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ ngân sách nhà nước.

- Năm 2016: Có 19 lượt Bộ, ngành và 62 lượt địa phương đề nghị thẩm tra đối tượng tinh giản biên chế, với số đối tượng được giải quyết tinh giản biên chế là: 11.899 người; trong đó: 10.371 người hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 1.498 người hưởng chính sách thôi việc ngay, 14 người hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học, 16 người hưởng chính sách chuyển sang các tổ chức không hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Năm 2017: Có 09 lượt Bộ, ngành và 33 lượt địa phương đề nghị thẩm tra đối tượng tinh giản biên chế, với số đối tượng được giải quyết tinh giản biên chế là: 2.664 người; trong đó: 2.336 người hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 320 người hưởng chính sách thôi việc ngay, 05 người hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học, 03 người hưởng chính sách chuyển sang các tổ chức không hưởng lương từ ngân sách nhà nước (Một số bộ, ngành, địa phương đã thực hiện tốt việc tinh giản biên chế, như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các tỉnh Quảng Ngãi, Lạng Sơn, Cao Bằng, Sơn La, Thanh Hóa, Quảng Nam 391, Nghệ An, Cà Mau, Hà Giang, Hải Phòng...). Đã thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của 14 địa phương.

Thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng (tại Thông báo số 49/TB-VPCP ngày 14/3/2016 của Văn phòng Chính phủ) về việc đồng ý chủ trương thành lập Sở Du lịch tại một số tỉnh, thành phố (11 tỉnh, thành phố): Quảng Ninh, Hải Phòng, Ninh Bình, Nghệ An, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Bình Định, Khánh Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiên Giang có thể thành lập Sở Du lịch". Đến nay các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Ở các Bộ, ngành khối trung ương, các Vụ (Ban) tổ chức cán bộ đã thực hiện tốt việc tham mưu cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác tổ chức bộ máy, bao gồm: Quy định chức năng, nhiệm vụ, thành lập mới, tách, nhập, điều chỉnh các cục, vụ viện phù hợp với tổ chức của bộ đa ngành, đa lĩnh vực.

Tại địa phương, cơ cấu tổ chức của các Sở, ngành được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, phù hợp với thực tế. Sở Nội vụ đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành, các trung tâm, các quyết định thành lập mới, giải thể, chia, tách sáp nhập các cơ quan đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh... Qua đó, công tác tổ chức bộ máy được thực hiện kịp thời, đúng theo quy định pháp luật hiện hành; bộ máy hành chính nhà nước của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ổn định, phù hợp và hoạt động hiệu quả.

Thực hiện công văn số 2163/BNV-TCBC ngày 18/5/2016, Bộ Nội vụ đã thực hiện kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế tại 12 Bộ, ngành, địa phương; cụ thể: Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Ngoại giao; Bộ Tư pháp; Bộ Y tế; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 04 tỉnh: Lào Cai, Yên Bái, Quảng Bình, Nghệ An.

## **2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

### **a) Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy định việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, ngành Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong tình hình mới và các chính sách liên quan để sử dụng hiệu quả nhân lực các dân tộc thiểu số đã qua đào tạo; đang tích cực hoàn thiện, trình Chính phủ 03 Nghị định quy định: (1) về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; (2) về tiêu chuẩn của chuyên gia cao cấp; (3) sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2015/NĐ-CP về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức viên chức. Thời gian tới, tiếp tục hoàn thiện, trình Chính phủ 04 Nghị định quy định về các lĩnh vực: (1) Áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với đối tượng là cán bộ; (2) trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ; (3) sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2000/NĐ-CP về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, Nghị định số 24/2010/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; (4) quy định về “hàm” trong hệ thống chức danh, chức vụ thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Đã trình Thủ tướng Chính phủ Đề án văn hóa công sở; trình Ban Bí thư cho ý kiến để chỉ đạo để thực hiện Đề án đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp vụ, cấp sở, cấp phòng; đang hoàn thiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã.

Ngoài ra, Bộ Nội vụ đang hoàn thiện để ban hành 04 Thông tư: (1) quy định về trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của người quản lý doanh nghiệp và người đại diện; (2) sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; (3) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức; (4) quy định về chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

#### b) Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước

Triển khai công tác quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức ngành Nội vụ đã tích cực thực hiện công tác xây dựng, phát triển đội ngũ và đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ và đạt được những kết quả quan trọng:

Các cơ quan, đơn vị trong ngành đã tham mưu cấp có thẩm quyền tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Bộ Nội vụ đã phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan triển khai Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong tình hình mới và các chính sách liên quan để sử dụng hiệu quả nhân lực các

dân tộc thiểu số đã qua đào tạo (Bộ Nội vụ đã có Quyết định số 754/QĐ-BNV ngày 15/4/2016 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án).

Đã hoàn thành việc thẩm định và phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các bộ, ngành Trung ương. Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoàn thiện Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm sau khi đã được Bộ Nội vụ phê duyệt để làm cơ sở đổi mới cơ chế quản lý công chức theo vị trí việc làm. Một số Bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai việc đổi mới cơ chế quản lý công chức theo vị trí việc làm như: Bộ Nội vụ, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính (ngành Hải quan), các tỉnh Quảng Ninh, Đồng Tháp, Bình Dương, thành phố Đà Nẵng...

Tính đến nay, đã ban hành 86 tiêu chuẩn ngạch công chức và 133 tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức. Đã phối hợp với các Bộ, ngành quản lý viên chức chuyên ngành hướng dẫn, tổ chức thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; đã tổ chức triển khai thí điểm chuyển giao máy chủ, phần mềm và tổ chức các lớp tập huấn sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại 18 tỉnh, thành phố và 02 bộ, ngành, gồm: An Giang, Kiên Giang, Hưng Yên, Cao Bằng, Bình Định, Bạc Liêu, Kon Tum, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Trà Vinh, Thừa Thiên – Huế, Thanh Hóa, Yên Bái, Vĩnh Long; Bộ Nội vụ và Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các Bộ, ngành và địa phương đã tiến hành khai phiếu, tổng hợp và nhập phiếu hồ sơ vào phần mềm đảm bảo tính khoa học, kịp thời, chuẩn xác trong công tác tra cứu, truy xuất dữ liệu.

Ngay từ đầu năm, ngành Nội vụ đã ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2016 và Công văn hướng dẫn việc tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp năm 2016, kết hợp giữa việc thi tập trung do Bộ Nội vụ tổ chức và ủy quyền tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên chính cho 17 địa phương (gồm các tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Đắk Nông, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Trà Vinh, Đắk Lắk, Quảng Bình, TT-Huế, Phú Thọ, Lào Cai, Thái Bình, Đà Nẵng, Hải Phòng, An Giang, Thái Nguyên, Lâm Đồng, Tuyên Quang). Việc tổ chức thi tập trung đã kết kết tốt đẹp, bảo đảm mục tiêu đề ra, hiện nay đang tập trung công tác chấm thi. Các địa phương được ủy quyền đã và đang tập trung công tác tổ chức.

Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Nội vụ các địa phương đã thực hiện tốt công tác tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; qua đó, đã triển khai tổ chức tốt việc tuyển dụng công chức, viên chức. Một số địa phương đã thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý (Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư pháp, tỉnh Quảng Ninh...). Việc tiếp nhận, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng bậc lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật... từng bước được đẩy mạnh và đi vào nền nếp. Đặc biệt, ngành Nội vụ của chúng ta ở nhiều bộ, ngành, địa phương đã đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ



thông tin (phần mềm thi trực tuyến) trong công tác thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, viên chức.

Thực hiện Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các đơn vị trong ngành Nội vụ đã tham mưu cho Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, từng bước đi vào nền nếp, đánh giá đúng thực chất, đề cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; qua đó, tạo cơ sở cho việc khen thưởng, kỷ luật, tạo động lực phấn đấu, nỗ lực cho cán bộ, công chức, viên chức.

Bộ Nội vụ đã đảm bảo việc tham mưu, thẩm định trình Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và các chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức thuộc diện Thủ tướng Chính phủ quản lý, bổ nhiệm; quản lý, bảo quản, lưu trữ hồ sơ cán bộ, công chức thuộc diện Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm; hồ sơ chuyên viên cao cấp và tương đương bảo đảm an toàn, bảo mật; tổng hợp báo cáo thống kê số lượng, chất lượng đội ngũ công chức, viên chức định kỳ hàng năm; tổng hợp báo cáo số lượng công chức, viên chức kỷ luật hàng năm; tổng hợp báo cáo đánh giá, phân loại công chức, viên chức bị kỷ luật hàng năm.

### **3. Về chính sách tiền lương**

#### **a) Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Năm 2016, ngành Nội vụ đã tham mưu Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Đại biểu Hội đồng nhân dân; trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 47/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Quyết định số 04/2016/QĐ-TTg ngày 05/02/2016 về áp dụng hệ số điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 17/2016/QĐ-TTg ngày 05/5/2016 về áp dụng hệ số điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm đối với công chức và người lao động làm việc tại Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch”.

Ban hành Thông tư số 05/2016/TT-BNV ngày 10/6/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội; phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 01/2016/BCA-BNV-BTC ngày 13/01/2016 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 50/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, chiến sĩ trong công an nhân dân; văn bản số 01/VBHN-BNV ngày 17/10/2016 hợp nhất Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày

14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

b) Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước

Căn cứ kết quả tạo nguồn của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2017 đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (Quốc hội đã thống nhất); Đồng thời, phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu, xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp để trình Trung ương vào thời điểm thích hợp, khi có đủ nguồn lực thực hiện theo đúng Kết luận số 23-KL/TW ngày 29/5/2012 của Hội nghị Trung ương 5 và Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI.

Đã kiện toàn Tổ Biên tập giúp Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp để chuẩn bị cho việc xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công trình Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII; và thành lập 03 Tổ nghiên cứu hoàn thiện các chế độ phụ cấp lương.

Thực hiện chính sách tiền lương theo quy định của pháp luật, Bộ Nội vụ đã tập trung hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện quy định về: Chính sách, chế độ tiền lương (tiền lương tối thiểu; bảng lương; ngạch, bậc lương; chế độ phụ cấp; quản lý tiền lương và thu nhập); các chính sách, chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; tiền lương lực lượng vũ trang và lao động hợp đồng trong các cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp nhà nước; hướng dẫn việc xếp ngạch, bậc lương đối với cán bộ, viên chức quản lý doanh nghiệp nhà nước, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sỹ lực lượng vũ trang khi được điều động, luân chuyển về cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước; tổ chức nhiều đoàn công tác liên bộ, khảo sát chính sách tiền lương và thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội tại các Bộ, ngành, địa phương.

Tại các bộ, ngành, địa phương, Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ, Sở Nội vụ đã thực hiện tốt việc tổng hợp danh sách, hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản đề nghị Bộ Nội vụ cho ý kiến trước khi ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị xếp lương ở ngạch chuyên viên cao cấp và các ngạch, chức danh tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo quy định; tham mưu cho cấp có thẩm quyền quyết định việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt bậc và các chế độ, chính sách về tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc trong việc thực hiện chính sách, chế độ tiền lương, phụ cấp, sinh hoạt phí và tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao

động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh theo quy định.

#### **4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

##### **a) Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Ngành Nội vụ đã tập trung hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2025; trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (Tờ trình số 5461/TTr-BNV ngày 21/11/2016); trên cơ sở đó, đã chủ động xây dựng Thông tư hướng dẫn Nghị định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để ban hành ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định.

Theo thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành: Quyết định số 4036/QĐ-BNV ngày 14/11/2016 phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 3542/QĐ-BNV ngày 14/10/2016 phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy cho giảng viên quản lý nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 3366/QĐ-BNV ngày 07/9/2016 về việc ban hành tài liệu bồi dưỡng Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021...

##### **b) Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước**

Sau khi tài liệu bồi dưỡng Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016 – 2021 được ban hành, ngành Nội vụ đã tổ chức 02 Hội thảo nâng cao năng lực giảng viên bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, xã nhiệm kỳ 2016-2021 tại thành phố Hải Phòng và Đà Nẵng; tiếp đó, đã tổ chức 11 lớp bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 tại các tỉnh, thành phố: Hòa Bình; Đà Nẵng; Hà Nội; Lạng Sơn; Nghệ An; Hải Phòng; Đắk Lắk, Cần Thơ; thành phố Hồ Chí Minh... Tổ chức các Hội thảo nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức Hội thảo đánh giá công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài giai đoạn 2015-2016;

Bộ Nội vụ đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của ngành Kiểm sát nhân dân theo Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 23/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2016-2020”.

Thực hiện Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016, ngành Nội vụ đã tổ chức Hội nghị Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015 và triển khai Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025; tổ chức rà soát, thẩm định năng lực của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng để phân công tổ chức bồi dưỡng viên chức; tích cực hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra thực hiện Quyết định; kịp thời tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện.

Ngành Nội vụ đã tiếp tục biên soạn và ban hành các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể: Chương trình, tài liệu bồi dưỡng nâng cao năng lực hoạch định chính sách; chương trình, tài liệu bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý; chương trình, tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập; chương trình, tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp thuộc huyện...

Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, căn cứ hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các Sở Nội vụ đã thực hiện tốt công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nhiều địa phương đã phê duyệt và triển khai các Đề án như: Đào tạo nguồn nhân lực, thu hút nhân tài, xây dựng đội ngũ lãnh đạo chuyên gia đầu ngành, cán bộ chuyên môn giỏi; quy định chính sách đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài, thu hút người có trình độ đại học loại giỏi về công tác tại địa phương... Qua đó, đã từng bước nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của các địa phương.

Tiếp tục bồi dưỡng cập nhật kiến thức các khoa học chuyên ngành cho đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, giảng viên quản lý nhà nước của toàn hệ thống, tập huấn kiến thức hội nhập quốc tế cho giảng viên. Việc triển khai các hoạt động tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên đã bám sát mục tiêu, yêu cầu, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, xây dựng đội ngũ giảng viên có cơ cấu hợp lý, có trình độ lý luận và kiến thức thực tiễn, tăng cường đội ngũ kế cận và cán bộ khoa học đầu ngành về quản lý nhà nước và lý luận chính trị.

Học viện Hành chính Quốc gia, Đại học Nội vụ Hà Nội, Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đã chủ động triển khai nâng cao kỹ luật, kỷ cương trong công tác đào tạo, bồi dưỡng. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Nội vụ đã từng bước được nâng lên do đã tập trung cải tiến, đổi mới đối với 3 trụ cột là: Hệ thống giáo trình, chương trình (chuẩn hóa); Đội ngũ giáo viên, giảng viên (nâng cao chất lượng); Cơ chế hoạt động của đơn vị (đổi mới, năng động). Bên cạnh đó, thực hiện việc hội nhập quốc tế, nâng cao vị trí của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế, công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức của Bộ và ngành nội vụ đã hướng ra cả các nước trong khu vực với việc mở các khóa bồi dưỡng ngắn hạn cho công chức cao cấp từ Thái Lan, Lào, Campuchia, Mianma, Bangladesh, ...).

Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Sở Nội vụ các địa phương đã phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Nội vụ thực hiện tốt công tác công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước và ngoài nước; chuẩn bị cho việc chuyển hướng tập trung tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn ngày, giảng dạy các kỹ năng thực hiện nhiệm vụ, công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trong các giai đoạn kế tiếp; quan tâm trang bị kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm quản lý tiên tiến cho đội ngũ cán bộ, công chức; giúp cho cán bộ, công chức mở mang "tầm nhìn", cách thức tổ chức, quản lý của các nước tiên tiến.

## **5. Về tổ chức chính quyền địa phương, địa giới hành chính**

### **a) Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Tiếp tục triển khai Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngành Nội vụ đã tham mưu để Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 13/01/2016 về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 -2021; giúp Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành: Nghị quyết số 1132/NQ-UBTVQH13 ngày 16/01/2016 hướng dẫn xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Nghị quyết số 1130/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; tiếp tục bám hoàn thiện Đề án "Một số vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và chính sách đối với cán bộ xã, phường, thị trấn" để báo cáo Bộ Chính trị thông qua.

Theo thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 02/2016/TT-BNV ngày 01/02/2016 hướng dẫn hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Quyết định số 120/QĐ-BNV ngày 04/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Kế hoạch tổng thể của Bộ Nội vụ về thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

### **b) Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước**

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2016, ngành Nội vụ đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tập trung triển khai thực hiện, tham mưu theo nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Ngành Nội vụ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Dự án "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính", Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 874/QĐ-TTg ngày 25/5/2016 về việc kéo dài thời gian thực hiện dự án; Ban Cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị việc giải quyết tranh chấp địa giới hành chính giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và tỉnh Quảng Trị; phối hợp với các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương tập trung tham mưu giải quyết tranh chấp địa giới hành chính cấp tỉnh do lịch sử để lại; chuẩn bị tổ chức Đoàn công tác liên ngành Trung ương làm việc với các tỉnh về giải quyết tranh chấp địa giới hành chính cấp tỉnh do lịch sử để lại.

Thẩm định hồ sơ và trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên UBND cấp tỉnh của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thẩm định việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi tiến hành kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với nhân sự là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các quyết

định về việc công nhận xã đảo; ban hành các quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp huyện theo thẩm quyền.

Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã cơ bản thực hiện tốt việc tổ chức việc theo dõi, quản lý công tác địa giới hành chính theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; kịp thời chuẩn bị các đề án, thủ tục liên quan tới việc thành lập, sáp nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính, nâng cấp đô thị trong địa bàn đề trình cấp có thẩm quyền; tham mưu giúp Chủ tịch UBND cấp tỉnh hướng dẫn và quản lý việc phân loại đơn vị hành chính các cấp theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố theo quy định của pháp luật.

## **6. Về cải cách hành chính**

Năm 2016, công tác cải cách hành chính tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Bộ, ngành Nội vụ đã tham mưu Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ có văn bản đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016; các nghị quyết về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ doanh nghiệp; đã ban hành các văn bản chỉ đạo, quán triệt đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Chính phủ, quyết định và chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến cải cách hành chính, như: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư pháp.

Ngành Nội vụ đã tham mưu Ban Chỉ đạo đã tổ chức Hội nghị trực tuyến về Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2015, triển khai phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Triển khai thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị, đã ban hành văn bản số 11/BCĐCCHC ngày 07/9/2016 gửi các bộ, ngành, địa phương và các thành viên Ban Chỉ đạo yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; khẩn trương xây dựng Chương trình hành động về cải cách hành chính; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và các nội dung công tác cải cách hành chính năm 2017.

Bộ Nội vụ với vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan liên quan trong triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án về cải cách hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính và Công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của các bộ, các tỉnh ngày 17/8/2016; đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Cựu chiến binh Việt Nam tổ chức hội nghị công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ hành chính năm 2015; đã tích cực, chủ động phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam khảo sát, đánh giá việc xác định chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Lào Cai, Cần Thơ, Khánh Hòa.

Đã tích cực tham mưu cho các bộ, ngành trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành một số nghị quyết quan trọng nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp sáng tạo, như: Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 26/5/2016 về chính sách ưu đãi thuế thúc đẩy việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin tại Việt Nam.

Công tác chỉ đạo, điều hành, quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đã được các thành viên Ban Chỉ đạo quan tâm đầy mạnh. Một số đơn vị đã tổ chức hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2016, qua đó, đã đánh giá những mặt được, nghiêm túc kiểm điểm những tồn tại, hạn chế và đưa ra các biện pháp cụ thể để khắc phục, bảo đảm hoàn thành theo kế hoạch đã đề ra trong năm, điển hình như: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường... Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chủ trì Hội nghị trực tuyến để triển khai Kế hoạch hành động của ngành ngân hàng về các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Hầu hết các bộ đã ban hành kế hoạch hành động triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP<sup>1</sup> của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Bộ Công an đã chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện xác định Chỉ số cải cách hành chính trong Công an Nhân dân, xây dựng văn bản hướng dẫn đánh giá, tự đánh giá đối với các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, đơn vị trực thuộc Bộ và Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Bên cạnh đó, một số cơ quan đã tích cực triển khai xác định Chỉ số hài lòng của người dân đối với các dịch vụ sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, như: Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo... Bộ Tư pháp đã hoàn thành việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với 03 dịch vụ công trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm, qua đó, nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân nhằm có những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ và cung cấp dịch vụ công tốt hơn.

Công tác tuyên truyền cải cách hành chính tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Đài Truyền hình Việt Nam và Thông tấn xã Việt Nam đã thực hiện nhiều tin, bài, phóng sự chuyên đề về kết quả nổi bật và những tồn tại, hạn chế cần rút kinh nghiệm trong 5 năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP. Chuyên mục cải cách hành chính của Đài Truyền hình Việt Nam đã nhận được sự quan tâm theo dõi, góp ý của xã hội, người dân và các cơ quan công quyền, nhiều vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp sau khi phát sóng đã có tác động tốt. Bản tin điện tử cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã được Bộ Nội vụ chủ động xây dựng, phát hành, nhằm tổng

hợp, cập nhật, hệ thống hoá và kịp thời cung cấp thông tin về tình hình cải cách hành chính phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, của Lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương. Một số bộ, ngành đã tổ chức các lớp tập huấn, các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, như: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư...

Công tác kiểm tra cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh. Ban Chỉ đạo đã tổ chức nhiều đoàn kiểm tra tình hình thực hiện cải cách hành chính tại các bộ và các tỉnh theo Kế hoạch kiểm tra năm 2016 đã phê duyệt. Theo đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo đã đi kiểm tra tại Bộ Tài chính, thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hồ Chí Minh; Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo đã đi kiểm tra tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Các thành viên Ban Chỉ đạo tập đã triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, như là các Bộ: Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Y tế; Ngân hàng Nhà nước; Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an... Theo báo cáo, trong tháng 8/2016, Bộ Y tế đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 06/35 đơn vị thuộc và trực thuộc, qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những hành vi vi phạm, góp phần nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế, từng bước nâng cao mức độ hài lòng của người dân. Trong quý III và quý IV năm 2016, Bộ Nội vụ đã tổ chức đoàn kiểm tra cải cách hành chính tại các tỉnh: Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Sơn La, Lai Châu, Gia Lai, Bình Định, Đắk Nông. Bộ Tài chính đã thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Cục Quản lý giá, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm; các Cục Thuế, Cục Hải quan và Kho bạc Nhà nước tại tỉnh Gia Lai, tỉnh Thái Bình; Bộ Công Thương đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng và Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế; Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra công tác cải cách hành chính tại thành phố Đà Nẵng; Bộ Xây dựng đã kiểm tra công tác cải cách hành chính tại tỉnh Hải Dương; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã kiểm tra tại thành phố Hải Phòng...

Công tác cải cách hành chính năm 2016 tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng trên tất cả 6 lĩnh vực: Cải cách thể chế; tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước; cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính nhà nước (cụ thể tại Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2016 của Chính phủ).

## **II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO**

### **1. Công tác xây dựng và triển khai các đề án, văn bản quy phạm pháp luật**

Năm 2016, ngành Nội vụ tập trung tham mưu cho cấp có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác tín ngưỡng, tôn giáo: Trình kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV thông qua Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, đồng thời xây



dụng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; trình Bộ Chính trị và các cấp có thẩm quyền kết quả Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về công tác tôn giáo và Đề án “Chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta”; tham gia Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về công tác tôn giáo do Ban Dân vận Trung ương chủ trì; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Hoàn thiện Đề án “bồi dưỡng cán bộ công chức làm công tác tôn giáo giai đoạn 2016-2020”.

Theo thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 04/2016/TT-BNV hướng dẫn một số nội dung về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực tôn giáo; phê duyệt Kế hoạch công tác đối với đạo Tin lành giai đoạn 2016-2020 và tổ chức triển khai, thực hiện tại Tây Bắc và Tây Nguyên, theo đó Ban (Phòng) Tôn giáo các tỉnh, thành phố đã tham mưu cho Ủy Ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch công tác đối với đạo Tin lành giai đoạn 2016-2020; Ban hành quyết định thành lập Ban Đại diện Giáo hội các Thánh hữu Ngày sau của Chúa Giê-su Ki-tô Việt Nam.

## **2. Tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về tôn giáo**

Căn cứ các quy định chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Cấp ủy, Chính quyền địa phương và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Ban (Phòng) Tôn giáo các thuộc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân các cấp ban hành các văn bản tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở địa phương, đảm bảo các hoạt động tôn giáo tuân thủ pháp luật, tạo quan hệ tốt với chính quyền các cấp. Công tác nghiên cứu, sơ kết, tổng kết thực tiễn, hội thảo khoa học được duy trì thường xuyên, làm cơ sở đề xuất, tham mưu xây dựng pháp luật, chính sách tôn giáo; tập trung nghiên cứu xây dựng các đề án lớn được Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ giao cho như:

Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố căn cứ vào chương trình công tác của ngành đã được thông qua từ đầu năm, xây dựng kế hoạch công tác phù hợp với đặc điểm, tình hình tôn giáo ở địa phương và hướng dẫn trình tự, thủ tục giải quyết các vấn đề đối với hoạt động của các tổ chức tôn giáo; triển khai thực hiện nội dung quản lý nhà nước về tôn giáo theo hướng dẫn của Ban Tôn giáo Chính phủ; xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tôn giáo và tổ chức thực hiện ở địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo được duy trì thường xuyên chủ yếu thông qua các hình thức hội nghị, lớp tập huấn và tin bài; đã tổ chức 04 hội nghị phổ biến pháp luật chức sắc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo; 04 hội nghị phổ biến pháp luật cho công chức, viên chức, người lao động thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ; 08 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tôn giáo cho cán bộ các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và lãnh đạo chủ chốt cấp huyện; 07 hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác đối với đạo Tin lành cho cán bộ cơ sở làm công tác tôn giáo và hướng dẫn sinh hoạt tôn giáo cho chức sắc, chức việc, trưởng điểm nhóm và phụ tá các điểm nhóm, cán bộ cơ sở; đã phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tăng cường công tác tuyên truyền nhằm

tăng cường sự hiểu biết, tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè thế giới về chính sách nhất quán của Đảng, Nhà nước ta về tự do tôn giáo, đóng góp tích cực vào quá trình hội nhập phát triển kinh tế, đất nước đồng thời phản bác luận điệu xuyên tạc, vu cáo của các thế lực thù địch về chính sách tôn giáo và tự do tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta.

Trong năm, cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo các cấp đã làm tốt công tác hướng dẫn bầu nhân sự lãnh đạo các tôn giáo, sửa đổi, bổ sung Hiến chương, Điều lệ của tổ chức tôn giáo đạt yêu cầu về chính trị, pháp luật và đối ngoại; hướng dẫn, giúp đỡ đối với Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội đồng 15 tổ chức tôn giáo, các hội nghị, lễ trọng tôn giáo đảm bảo tuân thủ pháp luật; phối hợp với các bộ, ban, ngành liên quan chủ động phát hiện và thống nhất xử lý những vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tôn giáo. Công tác thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu kiện, khiếu nại về tôn giáo được các cơ quan quản lý ở địa phương quan tâm chủ động giải quyết ở cơ sở.

Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố đã tăng cường nắm tình hình, phát hiện và phối hợp với các ban, ngành liên quan xử lý các vi phạm về mua, bán, chuyển nhượng đất đai trái pháp luật để mở rộng cơ sở thờ tự tôn giáo; việc chuyển nhượng, bổ nhiệm, phong chức, phong phẩm chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các hoạt động tôn giáo không đúng quy định pháp luật; hướng dẫn các tổ chức tôn giáo, cá nhân tôn giáo hoạt động tuân thủ pháp luật, thực hiện lập thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở thờ tự tôn giáo đã ổn định. Đối với các tôn giáo chưa được công nhận về mặt tổ chức, các tỉnh, thành phố đã chỉ đạo các huyện, thị xã chủ động thống kê, khảo sát số lượng chức sắc, tín đồ, cơ sở tôn giáo và xem xét theo qui định của pháp luật; tham mưu với cơ quan quản lý nhà nước cấp trên và UBND tỉnh, thành phố xem xét cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, hướng dẫn các tổ chức tôn giáo xây dựng Hiến chương, Điều lệ, đường hướng hành đạo và thực hiện các thủ tục đăng ký hoạt động tôn giáo; hướng dẫn đăng ký sinh hoạt điểm nhóm, công nhận chi hội cơ sở đối với đạo Tin lành.

Hoạt động quốc tế của các tôn giáo Việt Nam ngày càng đa dạng, phong phú cả về cấp độ, số lượng và phạm vi hoạt động. Năm 2016, trong hoạt động đối ngoại quốc tế về công tác tôn giáo, Ban Tôn giáo Chính phủ đã chú ý chủ động nâng cao chất lượng đoàn ra, tranh thủ các đoàn vào tuyên truyền về đời sống tín ngưỡng, tôn giáo phong phú ở Việt Nam và chính sách tự do tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta. Công tác đấu tranh chống các thế lực thù địch lợi dụng hoạt động tôn giáo để chống phá Đảng và Nhà nước ta được duy trì thường xuyên thông qua hoạt động phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an và các ban, ngành liên quan.

### **III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **1. Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Tổ chức triển khai xây dựng Nghị định thay thế các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng (Nghị định 39/NĐ-CP, Nghị định 65/NĐ-CP, Nghị định 42/NĐ-CP); Đến nay Bộ Nội vụ đã có Tờ trình số 5231/TTr-BNV ngày 07/11/2016 trình Chính phủ Dự thảo Nghị định và các báo cáo kèm theo. Dự kiến

sẽ tiếp thu ý kiến của các thành viên Chính phủ và báo cáo giải trình kịp thời để Chính phủ ban hành Nghị định vào tháng 12/2016. Trong dự thảo Nghị định lần này không chỉ thay thế 03 Nghị định trước đây mà Nghị định đã tiếp thu, sửa đổi bổ sung tất cả những bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị định trong những năm vừa qua. Nghị định đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung về điều kiện, tiêu chuẩn, cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng khen thưởng, tính công khai, minh bạch trong khen thưởng; quy định rõ tiêu chuẩn khen thưởng cho công nhân, nông dân, chiến sĩ, người trực tiếp lao động sản xuất, học tập và công tác. Chú trọng công tác phát hiện các điển hình thông qua phong trào thi đua để khen thưởng, bồi dưỡng nhân rộng điển hình tiên tiến và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát hiện, lựa chọn khen thưởng đối với người trực tiếp lao động, chiến đấu, sản xuất đặc biệt ở vùng núi cao, hải đảo...

Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành pháp lệnh quy định Danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Phối hợp với các bộ, ngành trình Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Quyết định số 2001/QĐ-TTg ngày 20/10/2016 về việc thương công trình phúc lợi cho các địa phương có thành tích tiêu biểu trong phong trào xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015...

## **2. Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước**

Đã ban hành các kế hoạch, hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng như: Hướng dẫn số 82/HD-BTĐKT ngày 20/01/2016 về thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; Kế hoạch số 1878/KH-BTĐKT ngày 20/9/2016 triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Hướng dẫn các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”.

Ngành Thi đua, khen thưởng đã tham mưu cho các cấp có thẩm quyền triển khai phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 – 2020 và đề xuất phát động các phong trào thi đua sôi nổi trong các cơ quan, tổ chức, địa phương, bám sát các nhiệm vụ chính trị được giao; tham mưu để Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 18/CT-TTg về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế

hoạch 5 năm 2016 - 2020 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tham mưu cho Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương tổ chức Lễ phát động phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” do Thủ tướng Chính phủ phát động. Hiện nay Ban đang xây dựng kế hoạch triển khai phong trào trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (tổ chức ngày 11/10/2016).

Trình Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và triển khai kế hoạch thực hiện, phát động phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020 do Thủ tướng Chính phủ phát động (tổ chức ngày 30/9/2016). Ban hành Hướng dẫn khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020. Phối hợp với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu để Thủ tướng Chính phủ phát động phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” (tổ chức ngày 15/10/2016) và phối hợp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong tháng 12/2016.

Đôn đốc các bộ, ban, ngành, địa phương tổ chức phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; trọng tâm là triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020; đôn đốc bộ, ngành, địa phương thành lập Hội đồng sáng kiến, kiện toàn Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp.

Thực hiện công tác khen thưởng kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của nhà nước, của các bộ, ngành, địa phương; khen thưởng thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; khen thưởng thành tích thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tập trung giải quyết khen thưởng thành tích kháng chiến: Huân chương Độc lập cho các gia đình liệt sỹ, phong tặng, truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, cụ thể:

Ngay từ đầu năm, Bộ Nội vụ đã ban hành văn bản gửi các địa phương đôn đốc giải quyết khen thưởng Huân chương Độc lập cho các gia đình có nhiều Liệt sỹ hoàn thành trong năm 2016. Tổng số các hình thức khen thưởng thành tích kháng chiến trong 10 tháng đầu năm 2016 đã tập trung thẩm định và trình khen được 2.998 trường hợp. Hiện nay, một số địa phương đang tiếp tục rà soát, số còn không nhiều đa số do tiêu chuẩn, thủ tục không đảm bảo vì thời gian xét khen thưởng quá lâu, không còn nhân chứng, Ban đang phối hợp với các địa phương thận trọng, rà soát đảm bảo khen không bỏ sót nhưng phải chính xác.

Đối với việc phong tặng, truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” đến nay về cơ bản đã hoàn thành (năm 2016 đã thẩm định trình khen thưởng cho hơn 9.000 mẹ, tổng số khen thưởng theo Nghị định 56/2013/NĐ-CP đến nay là gần

70.000 mẹ, số còn tồn theo thông tin của các địa phương còn khoảng 4.000 trường hợp chủ yếu còn vướng mắc về hồ sơ). Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương đang chủ động, tích cực phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ LĐTBXH tổng hợp, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định Danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đối với một số trường hợp còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

Các hình thức khen thưởng khác trong 10 tháng đầu năm 2016, Ban đã thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định tặng thưởng ..... trường hợp gồm: Cờ thi đua, bằng khen, huân chương, huy chương, danh hiệu vinh dự nhà nước, kỷ niệm chương các loại.

#### **IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN THƯ, LƯU TRỮ**

##### **1. Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 209/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 Phê duyệt Đề án “Bảo quản và phát huy giá trị tài liệu Mộc bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới” giai đoạn 2016 – 2025; phê duyệt Đề án “Bảo quản và phát huy giá trị Châu bản triều Nguyễn – Di sản tư liệu thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương” theo Quyết định 933/QĐ-TTg ngày 30/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện; tích cực hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ Đề án “Phân định chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về lưu trữ ở Việt Nam”;

##### **2. Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước**

Bộ Nội vụ đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ văn thư, như: hướng dẫn hoàn thiện kế hoạch trung hạn 5 năm (2016-2020); xây dựng cơ sở dữ liệu lưu trữ; hướng dẫn phương hướng, nhiệm vụ công tác văn thư, lưu trữ hàng năm cho các bộ, ngành trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương...

Bộ Nội vụ đã tổ chức thành công các hội nghị tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật và các chế độ chính sách về văn thư, lưu trữ đối với bộ, ngành trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương như; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, quy định về công tác văn thư, lưu trữ tại các cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Công tác văn thư, lưu trữ đã từng bước đi vào nền nếp và không ngừng phát triển, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Trên cơ sở đó, các Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cơ bản bảo đảm công tác hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, tổ chức sự nghiệp cơ bản bảo đảm công tác hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, tổ chức sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn chấp hành các chế độ, quy định pháp luật về văn thư, lưu trữ; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ về thu thập, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn và Trung tâm Lưu trữ tỉnh; thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt “Danh mục nguồn và thành phần tài liệu thuộc diện nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh”; thẩm tra “Danh mục tài liệu hết giá trị” của Lưu trữ lịch

sử cấp tỉnh và của các cơ quan, đơn vị thuộc Danh mục nguồn nộp lưu vào Lưu trữ cấp tỉnh; tổ chức tốt các hội nghị tập huấn về công tác văn thư, lưu trữ.

Quản lý tài liệu lưu trữ quốc gia là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Bộ Nội vụ, từ các hoạt động thu thập, chỉnh lý, xác định giá trị, bảo quản đến phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia. Nhiều tài liệu có giá trị của các cơ quan, tổ chức và cá nhân đã được thu thập vào các Trung tâm Lưu trữ quốc gia. Điều đó đã góp phần làm phong phú thêm Phong Lưu trữ quốc gia Việt Nam. Giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia được phát huy bằng nhiều hình thức như: phục vụ sử dụng tài liệu tại phòng đọc; tổ chức trao trả hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; công bố, giới thiệu tài liệu trên các phương tiện thông tin đại chúng; biên soạn và xuất bản sách và ấn phẩm lưu trữ; tổ chức các cuộc trưng bày, triển lãm trong nước và phối hợp tổ chức triển lãm chung với các nước góp phần nâng cao nhận thức của xã hội đối với công tác lưu trữ và giá trị của tài liệu lưu trữ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỘI, CÔNG TÁC THANH NIÊN, CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ VÀ CÁC NHIỆM VỤ KHÁC**

### **1. Về quản lý hội và tổ chức phi chính phủ**

#### **a) Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Thực hiện Nghị quyết số 780/NQ-UBTVQH13 ngày 25/6/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, Bộ Nội vụ đã trình Quốc hội dự án Luật về hội để Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội Khóa XIV, làm cơ sở tiếp thu, hoàn thiện, trình Kỳ họp thứ 3, Quốc hội Khóa XIV thông qua (tháng 5/2017). Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng, trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội trong thời gian chờ Quốc hội thông qua Luật.

#### **b) Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước**

Từ đầu năm đến nay, Bộ Nội vụ đã cho phép thành lập ..... hội, ..... quỹ; phê duyệt điều lệ của .....hội; cho phép .....hội tổ chức Đại hội; tham gia cho ý kiến về việc cấp giấy đăng ký hoạt động, lập văn phòng dự án ..... tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Việc cho phép thành lập hội, quỹ; cho phép đại hội và phê duyệt, công nhận điều lệ hội, quỹ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác hội và những người làm việc tại hội, công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hội, quỹ và tổ chức, hoạt động của hội, quỹ được quan tâm qua đó nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội, tổ chức phi chính phủ, tạo điều kiện để các tổ chức này hoạt động đúng hướng và hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tại địa phương, các Sở Nội vụ cơ bản đã thực hiện tốt công tác thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cấp giấy phép thành lập và

công nhận điều lệ, cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên, đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động, cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ, công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động, công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ, cho phép thay đổi hoặc cấp lại giấy phép thành lập, thu hồi giấy phép thành lập, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh và quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã; bảo đảm công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hội, quỹ đối với các hội, quỹ hoạt động trong phạm vi tỉnh.

## **2. Về quản lý nhà nước về công tác thanh niên**

### **a) Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách**

Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật Thanh niên (sửa đổi), Bộ Nội vụ đã báo cáo Ủy ban Pháp luật của Quốc hội về quá trình xây dựng Dự án Luật, tổ chức các cuộc họp, hội thảo góp ý dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi); báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định của Chính phủ về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (Báo cáo số 5526/BC-BNV ngày 24/11/2016); trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 16/02/2016 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 45 và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam từ nay đến hết năm 2020; Quyết định 158/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 về việc ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 120/2007/NĐ-CP của Chính phủ (Tờ trình số 5243/TTr-BNV ngày 07/11/2016).

Đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chủ trương xây dựng văn bản giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội đang tích cực triển khai xây dựng Nghị định về việc giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975.

### **b) Về công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước**

Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 597/QĐ-BNV ngày 05/4/2016 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 57/2015/QĐ-TTg ngày 16/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với hoạt động tình nguyện của thanh niên; tổ chức triển khai các nội dung công việc theo Kế hoạch đã ban hành; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ủy ban Quốc gia về thanh niên tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể: Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc công nhận kết quả tham gia hoạt động tình nguyện của học sinh, sinh viên trong việc đánh giá, xếp loại, xét tốt nghiệp theo quy chế, quy định của pháp luật; việc ưu tiên khi tuyển sinh vào hệ cao đẳng, đại học và sau đại học đối với thanh niên tham gia hoạt động tình nguyện thực hiện chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội; đề nghị Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hướng dẫn việc cấp giấy chứng nhận tham gia hoạt động tình nguyện đối với thanh niên hoàn thành tốt hoạt động tình nguyện; phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Diễn đàn "Chính sách hoạt động tình nguyện - Tiếng nói người trong cuộc" với sự tham gia của 300 đại biểu là thanh niên tình nguyện, người tổ chức hoạt động tình nguyện đang sinh

sống, học tập, làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thông tin, tuyên truyền về chính sách đối với hoạt động tình nguyện của thanh niên.

Đã phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cựu thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các địa phương tổ chức giải quyết chế độ trợ cấp đối với cựu thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Giao thông vận tải và các địa phương (tỉnh Quảng Ninh, thành phố Cần Thơ, tỉnh Bắc Giang, tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Nghệ An,..) thực hiện thống nhất Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với các đơn vị chưa xác định được phiên hiệu.

Đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên tại 01 Bộ và 8 địa phương. Thông qua công tác kiểm tra, Bộ Nội vụ đã nắm bắt được tình hình triển khai thực hiện Luật Thanh niên, nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên ở các bộ, cơ quan ở Trung ương và địa phương; đồng thời nắm bắt được những khó khăn, vướng mắc của cơ sở để kịp thời hướng dẫn các bộ, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Luật Thanh niên 2005, Nghị định số 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 của Chính phủ hướng dẫn Luật Thanh niên năm 2005; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định số 2474/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về các chính sách của Đảng, Nhà nước về thanh niên và thanh niên xung phong.

Báo cáo Bộ Chính trị kết quả triển khai thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch xã; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 của đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã và đội viên Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện (Báo cáo số 2589/BNV-BC ngày 10/6/2016); tổ chức lớp các bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho Đội viên Dự án 600 Phó chủ tịch xã và đội viên Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện; tiếp tục triển khai Dự án VNM8P03 "Hỗ trợ năng lực thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020" do Quỹ dân số Liên hợp quốc (UNFPA) tại Việt Nam tài trợ theo kế hoạch.

### **3. Về công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới, công tác dân vận, dân chủ**

Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc nghiên cứu Đề án "Kiện toàn tổ chức các đơn vị và đội ngũ làm công tác dự báo, chế độ tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo (Số 5430/BNV-TH ngày 18/11/2016); thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc tổng kết Pháp lệnh số 34/2007/PL -UBTVQH11 ngày 20/4/2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường,



thị trấn (Báo cáo số 2837/BC-BNV ngày 21/6/2016); trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020

Triển khai kế hoạch tổ chức làm điểm Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; thực hiện Thông báo số 270/TB-VPCP ngày 01/9/2016 về kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ về kiện toàn cơ quan tham mưu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 về Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020", tiếp đó, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 3393/QĐ-BNV về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và đang xây dựng Kế hoạch chi tiết đi kiểm tra, khảo sát theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển nhân lực và chiến lược ngành Nội vụ; Công tác cán bộ nữ, bình đẳng giới, phối hợp với Liên hiệp phụ nữ; công tác Dân chủ, dân vận, dân tộc; phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và tham gia thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Xây dựng các báo cáo của Ban cán sự đảng Chính chủ và báo cáo của Bộ Nội vụ về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Tham gia thành viên của 3 Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ; Tham gia thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

#### **4. Về công tác thanh tra, kiểm tra**

Năm 2016, ngành Nội vụ đã cơ bản hoàn thành 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong đó, Thanh tra Bộ Nội vụ đã tiến hành Bộ Nội vụ đã tổ chức..... cuộc thanh tra theo kế hoạch và đột xuất có nội dung về quản lý, sử dụng biên chế công chức, ký hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn trong cơ quan hành chính tại một số bộ, ngành, địa phương; .....cuộc thanh tra, .....cuộc kiểm tra theo kế hoạch và ..... cuộc thanh tra đột xuất về tuyển dụng, bổ nhiệm, số lượng cấp phó, tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, quản lý hồ sơ công chức, viên chức; ngoài ra, các đơn vị được giao chức năng thanh tra chuyên ngành của Bộ Nội vụ và thanh tra các Sở Nội vụ đã tiến hành hàng trăm cuộc thanh, kiểm tra đối với các bộ, ngành, địa phương. Các cuộc thanh tra, kiểm tra chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng biên chế; tuyển dụng nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; ký hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức; số lượng cấp phó; sử dụng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công

chức; thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, văn thư, lưu trữ, tín ngưỡng, tôn giáo.

Nhìn chung, các cuộc thanh tra, kiểm tra đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục, thời gian...theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện những thiếu sót, sai phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, như: Bộ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện không đầy đủ hoặc không đúng quy trình, thủ tục bổ nhiệm; ban hành quyết định bổ nhiệm lại chậm; kéo dài thời gian công tác khi đến tuổi nghỉ hưu không đúng quy định; sai phạm trong công tác tuyển dụng; tiếp nhận không qua thi không đúng đối tượng...qua đó, đã kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện các giải pháp để khắc phục.

#### **5. Về công tác pháp chế, thông tin đối ngoại, nghiên cứu khoa học, trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri và thông tin báo chí...**

a) Công tác pháp chế được tăng cường, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, đã công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, qua đó đã kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, không còn phù hợp hoặc có vi phạm về nội dung, thẩm quyền ban hành trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ, ngành Nội vụ. Đã tiến hành kiểm tra...văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân... tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, qua kiểm tra cho thấy các văn bản được ban hành cơ bản đúng trình tự, thủ tục, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước ở địa phương và quản lý nhà nước về lĩnh vực Nội vụ. Bên cạnh đó, đã phát hiện... văn bản vi phạm pháp luật, trong đó, ... văn bản vi phạm về nội dung...văn bản vi phạm về hình thức, kỹ thuật trình bày văn bản; năm 2016, Bộ Nội vụ đã tiến hành rà soát, công bố....bộ thủ tục hành chính trên....lĩnh vực thuộc chức năng quản lý; tiến hành rà soát, đơn giản hóa.....thủ tục hành chính trên.... lĩnh vực công chức và viên chức.

b) Các hoạt động đối ngoại trong các lĩnh vực nội vụ có những bước phát triển tốt, ngày càng đi vào chiều sâu và đáp ứng kịp thời các yêu cầu công tác của ngành Nội vụ, đảm bảo các quy định về đối ngoại, an ninh, tài chính; năm 2016, Bộ Nội vụ đã tổ chức..... đoàn ra, tổ chức đón tiếp..... đoàn vào. Công tác theo dõi, quản lý các dự án được duy trì thực hiện. Học viện Hành chính Quốc gia, Đại học Nội vụ Hà Nội và Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đã chú trọng mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong Bộ, ngành Nội vụ. Các dự án của Bộ, của ngành Nội vụ đã hỗ trợ tốt cho các đơn vị chuyên môn, góp phần thực hiện công tác quản lý nhà nước của Bộ, của Ngành, đặc biệt trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức.

c) Công tác trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri

Công tác trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị, phản ánh của cử tri được thực hiện nghiêm túc, kịp thời và bảo đảm chất lượng. Từ đầu năm đến

nay, đã trả lời..... kiến nghị của cử tri,..... ý kiến chất vấn của đại biểu Quốc hội. Các vấn đề được nêu trong quá trình trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội và kiến nghị của cử tri đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ khẩn trương triển khai giải quyết, thực hiện hoặc triển khai nghiên cứu để có giải pháp phù hợp trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

d) Hoạt động khoa học, công nghệ được triển khai đúng quy trình, thủ tục, bảo đảm tiến độ, từng bước nâng cao chất lượng. Các kết quả của hoạt động khoa học đã phục vụ tốt cho việc tham mưu, cung cấp luận cứ, thông tin khoa học, hoạch định chính sách và đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức của Bộ, ngành Nội vụ; ngành Nội vụ đã tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc; áp dụng các công cụ, phương pháp quản lý tiên tiến, hiện đại nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức

đ) Bộ và các đơn vị trong Ngành đã tổ chức thực hiện tốt Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tổ chức họp báo định kỳ theo quy định để tuyên truyền và cung cấp các thông tin về lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, của Ngành. Tạp chí tổ chức nhà nước, Tạp chí quản lý nhà nước, Tạp chí công tác tôn giáo, Tạp chí thi đua, khen thưởng, Tạp chí văn thư, lưu trữ, Tạp chí nghiên cứu nội vụ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và các Sở Nội vụ, Bản tin cải cách hành chính của Viện Khoa học tổ chức nhà nước và các ấn phẩm của các đơn vị trong Ngành luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Bộ, tuyên truyền đúng định hướng, có hiệu quả.

## **VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

*1. Đề nghị các đơn vị thuộc trực thuộc Bộ đánh giá cụ thể ưu điểm, nhược điểm trên từng lĩnh vực công tác theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được phân công.*

*2. Đề nghị Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Sở Nội vụ các địa phương đánh giá ưu điểm, nhược điểm công tác quản lý nhà nước của ngành Nội vụ tại từng bộ, ngành, địa phương.*

### **Phần II**

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2017**

### **I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

- 1. Về lĩnh vực tổ chức bộ máy và biên chế**
- 2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức**
- 3. Về Tổ chức chính quyền địa phương, địa giới hành chính**
- 4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức**
- 5. Về chính sách tiền lương**
- 6. Công tác Cải cách hành chính**
- 7. Về tổ chức hội và tổ chức phi chính phủ**
- 8. Về thi đua, khen thưởng**
- 9. Về công tác tôn giáo**

10. Về công tác văn thư, lưu trữ Nhà nước

11. Về công tác thanh niên

12. Về công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới, công tác dân vận, dân chủ

13. Về công tác thanh tra, kiểm tra

14. Một số nhiệm vụ khác

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐỐI VỚI VỤ (BAN) TỔ CHỨC CÁN BỘ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ VÀ SỞ NỘI VỤ CÁC ĐỊA PHƯƠNG**

1. Đối với các Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ của các bộ, ngành cơ quan thuộc Chính phủ

*(Đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đề xuất).*

2. Đối với Sở Nội vụ các địa phương

*(Đề nghị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề xuất).*

## **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

*(Đề nghị các cơ quan, đơn vị trong ngành Nội vụ nghiên cứu, đề xuất)./.*